TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày: 25 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN - TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh – Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã Quảng Đại, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (từng là Bí thư thị đoàn thanh niên thị xã Sầm Sơn).

2. Bà Vũ Thị Luyến – Chức vụ: Chuyên viên phòng giáo dục thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (từng là giáo viên trung học cơ sở).

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sầm sơn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/TLST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2019/QĐHPT-HSST ngày 02/10/2019, đối với:

Các bị cáo: **1. Lê Nhữ M** (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 01/4/2003.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Khu phố Lập Công, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Lê Nhữ Hùng và bà Hà Thị Xuân; gia đình có 02 anh em, Minh là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Nguyễn Hữu T (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 11/9/2002.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Khu phố Khanh Tiến, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Hữu Thành và bà Nguyễn Thị Bình; gia đình có hai anh em, Tuấn là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

3. Nguyễn Hữu S (tên gọi khác: Không) – Sinh ngày 12/01/2003.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Khu phố Hải Thành, Phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Hữu Thừa và bà Văn Thị Lan; gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án; tiền sự: Không. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

4. Vũ Viết Đ (tên gọi khác: Không) – sinh ngày 20/02/2003.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: khu phố Sơn Lợi, Phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Vũ Viết Hải và bà Lường Thị Nết; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

5. Trần Trí Đ(tên gọi khác: Không) – sinh ngày 10/01/2003.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Khu phố Bảo An, Phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Trần Trí Dũng và bà Lê Thị Sơn; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

6. Nguyễn Văn L (tên gọi khác: Không) – sinh ngày 16/4/2003.

Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: khu phố Sơn Thuỷ, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Hùng và bà Văn Thị Nga; gia đình bị can có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

Bị hại: Anh **Đỗ Như V** - sinh năm 2001.

Địa chỉ: Khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người bào chữa và là người đại diện hợp pháp cho các bị cáo:

1. Bà **Lê Thị Phượng**, là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Thanh Hóa, bào chữa và là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Hữu T. Có mặt.

2. Bà **Nguyễn Thị Ngọc Trâm**, là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Thanh Hóa, bào chữa và là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Vũ Viết Đ và Nguyễn Hữu S. Có mặt.

3. Bà **Phạm Thị Châm**, là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Thanh Hóa, bào chữa và là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Trí Đức. Có mặt.

4. Bà **Lê Thu Hằng**, là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Thanh Hóa, bào chữa và là người đại diện hợp pháp cho bị cáo

Lê Như M. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh **Vũ Mạnh Hòa** – sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Anh **Nguyễn Văn Đạt** – sinh năm 2003; địa chỉ: Khu phố Tài Lộc, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Anh **Nguyễn Thừa Quốc Việt** – sinh năm 2003; địa chỉ: Khu phố Hòa Sơn, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

4. Anh **Nguyễn Văn Khánh** – sinh năm 2002; địa chỉ: Khu phố Thành Ngọc, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

5. Anh **Hắc Văn Tình** – sinh năm 2003; địa chỉ: Khu phố Nam Hải, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

6. Anh **Ngô Hữu Lượng** – sinh năm 2003; địa chỉ: Khu phố Tài Lộc, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

7. Anh **Nguyễn Văn Phong** – sinh năm 2004; địa chỉ: Khu phố Sơn Thủy, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

8. Anh **Nguyễn Đình Thuận** – sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

9. Chị **Lê Thị Bình** – sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

10. Chị **Phạm Thị Lý** – sinh năm 1973; địa chỉ: Khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

11. Bà **Nguyễn Thị Nhương** – sinh năm 1964; địa chỉ: Khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

12. Anh **Lê Văn Thạo** – sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

13. Bà **Lê Thị Sáu** – sinh năm 1970; địa chỉ: Khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

14. Anh **Đỗ Như Thiên** – sinh năm 1997; địa chỉ: Khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với nhau từ trước, vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/4/2019, khi Lê Như M đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36N1 - 095.16 chở Hắc Văn Tình và Nguyễn Văn Khánh, Ngô Hữu Lượng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36N1 - 023.24 chở Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thừa Quốc Việt, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36N1 - 022.02 chở Nguyễn Hữu S, Trần Trí Đức, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36N1 - 060.05 chở Vũ

Viết Đ, Nguyễn Văn Đạt điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36AB - 252.99 chở Nguyễn Văn Phong đang đi trên đường Hồ Xuân Hương trước tượng đài Nguyễn Thị Lợi thuộc khu phố Bắc kỳ, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn. Lê Nhữ M nhìn thấy Vũ Mạnh Hoà đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B6 - 613.73 chở Đỗ Như V đi hướng ngược lại nên đã quay lại chạy vượt lên trước xe chặn đầu xe của Đỗ Như V thì bị Đỗ Như V dùng chân đạp để cho Vũ Mạnh Hoà điều khiển xe mô tô chạy vượt qua. Lê Nhữ M và cả nhóm điều khiển xe mô tô đuổi theo phía sau xe mô tô của Đỗ Như V trên đường Nam Sông Mã. Khi đuổi theo đến trước cây xăng Quảng Châu thuộc khu phố Xuân Phương, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn thì không kịp nên cả nhóm đã dừng lại. Lê Nhữ M rủ cả nhóm đi tìm Đỗ Như V để đánh thì tất cả đồng ý, thống nhất dừng xe mô tô lại để cho Nguyễn Hữu S xuống ven đường cầm 02 (hai) viên gạch (loại gạch chỉ đã nung); Vũ Viết Đ, Nguyễn Văn Khánh, Hắc Văn Tình và Nguyễn Hữu T xuống ven đường mỗi người cầm 01 (một) viên gạch (loại gạch chỉ đã nung) rồi cùng nhau đi tìm Đỗ Như V để đánh.

Sau khi bỏ chạy thì Đỗ Như V và Vũ Mạnh Hoà thống nhất đi tìm nhóm của Lê Nhữ M để đánh lại nên khi về đến nhà, Đỗ Như V đi vào trong bếp lấy 01 (một) con dao mác và 01 (một) kiếm tự chế cuộn trong áo chống nắng để lên xe mô tô rồi cùng nhau đi tìm nhóm của Lê Nhữ M để đánh nhau.

Khi nhóm của Lê Nhữ M đi đến đoạn đường thuộc khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn. Lê Nhữ M nhìn thấy Đỗ Như V nên đã hô: "Thằng Vương đấy, chặn hắn lại" rồi quay xe mô tô lại chặn phía sau, còn cả nhóm dừng xe mô tô lại chặn ở phía trước nên xe mô tô của Đỗ Như V ở giữa. Lúc này, cả hai nhóm cầm hung khí lao vào để đánh nhau, Đỗ Như V đạp Nguyễn Thừa Quốc Việt ngã xuống đường, cầm kiếm và mác tự chế đang cuộn ở trong áo chống nắng chém 01 (một) nhát trúng vào lưng của Nguyễn Hữu T và chém 01 (một) nhát nữa thì Nguyễn Hữu T dùng tay đỡ được đã trúng vào vùng đầu bên trái. Lúc này, Ngô Hữu Lượng từ phía sau chạy vào ôm, giật được cây mác và kiếm của Đỗ Như V. Nguyễn Hữu T và Nguyễn Thừa Quốc Việt chạy vào ôm, kéo Đỗ Như V ngã ngửa xuống đống cát ở bên đường. Ngô Hữu Lượng cầm kiếm, mác chém từ trên xuống trúng vào vùng tai trái, tay, ngón chân phải của Đỗ Như V. Nguyễn Thừa Quốc Việt cầm viên gạch ném trúng vào cẳng tay phải, tiếp tục cầm gạch đập vào vùng thắt lưng trái của Đỗ Như V; Nguyễn Hữu T cầm viên gạch cạnh đống cát đập vào đầu, mặt trước, mặt ngoài cẳng tay phải, chân tay đấm đá vào mang tai trái của Đỗ Như V; Nguyễn Hữu S cầm viên gạch gần đống cát ném trúng vào ngực và cầm viên gạch đập vào tay trái của Đỗ Như V; Lê Nhữ M nhặt gạch bên đường ném, dùng chân đạp trúng vào cẳng tay phải của Đỗ Như V; Vũ Viết Đ cầm gạch ném, dùng chân đá vào cùi trỏ tay trái của Đỗ Như V; Trần Trí Đcầm viên gạch ném vào mặt của Đỗ Như V; Hắc Văn Tình cầm viên gạch ném nhưng không trúng, tiếp tục ném viên thứ hai trúng vào mặt ngoài cánh tay phải của Đỗ Như V. Khi cả nhóm đang đánh Đỗ Như V thì Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Phong và Nguyễn Văn Đạt nhìn thấy Vũ Mạnh Hoà cầm gạch lao lại để ứng cứu, đánh lại nhóm của Mình thì Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Phong và Nguyễn Văn Đạt đã cùng nhau dùng tay chân đánh Vũ Mạnh Hoà để cho nhóm của Mình tiếp tục đánh Đỗ Như V.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi được mọi người can ngăn và nhìn thấy Đỗ Như V bị thương tích nên nhóm của Lê Nhữ M đã dừng lại đưa Nguyễn Hữu T đi cấp cứu ở Bệnh viện Điều dưỡng Phục hồi Chức năng Trung Ương. Đỗ Như V được gia đình đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện 71 Trung Ương. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đã tiến hành điều tra xác minh. Các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình là phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Đỗ Như V bị các vết thương: 01 vết rách da vùng đỉnh đầu, kích thước 03 x 01 cm, bờ nham nhở chảy máu; 01 vết xây xước da vùng đỉnh đầu (cách vết rách da 3,5 cm về phía xương chẩm) kích thước 01 x 01 cm; 01 vết xây xước da bên phải đỉnh đầu, kích thước 0,5 x 01 cm; 01 vết xây xước da vùng thái dương phải, kích thước 03 x 1,5 cm; 01 vết thương rách da vùng trước tai trái, kích thước 02 x 01 cm, bờ sắc gọn; 01 vết xây xước vùng thắt lưng trái, kích thước 01 x 01 cm; 01 vết xây xước vùng khuỷu tay trái, kích thước 06 x 02 cm; 01 vết thương rách da vùng mu tay phải, kích thước 02 x 01 cm, bờ sắc gọn, chảy máu; 01 vết xây xước không liên tục, không rõ hình từ mặt ngoài cẳng tay xuống mu bàn tay phải; 01 vết rách da mặt trên ngón chân cái bên phải, kích thước 2,5 x 02 cm, bờ sắc gọn. Phải cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện 71 Trung ương đến ngày 02/5/2019 được ra viện. Kết quả giám định, tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 253/2019/TTPY ngày 21/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Đỗ Như V là: 11 % (mười một phần trăm).

Nguyễn Hữu T bị các vết thương: 01 vết thương rách da đã được khâu 03 mũi chỉ, vết dài 03 cm, sâu không xác định, bờ mép vết thương sắc gọn, vết có chiều từ trên xuống từ trái sang phải, tại mặt trước bên trái đỉnh chẩm, vết cách chân tóc vùng trán trái 02 cm; 01 vết rách da nhẹ dài 09 cm, rộng 0,05 cm tại mặt sau lưng bên trái, vết có chiều từ trên xuống, từ phải sang trái; 01 vết thương rách da, rớm máu dài 1,5 cm, rộng 0,2 cm tại cạnh dưới bàn tay trái, vết có chiều từ sau về trước; 01 vết xây xước da đã khô kích thước 2 x 3 cm tại mặt trong cánh tay bên phải, sát khuỷu tay. Phải cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Điều dưỡng Phục hồi Chức năng Trung ương, cùng ngày 28/4/2019 được ra viện. Kết quả giám định, tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 242/2019/TTPY ngày 21/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Hữu T là: 10 % (mười phần trăm).

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 kiếm tự chế bằng kim loại dài 73 cm, lưỡi sắc dài 50 cm, bản rộng 03 cm, lưỡi dao bị cong vênh; 01 mác tự chế có phần cán làm từ ống túp sắt dài 01 m, gắn lưỡi dao nhọn ở đầu; 01 viên gạch cốm màu xám, kích thước 21 x 9,5 cm; 01 viên gạch chỉ, kích thước 9 x 9,5 cm; ½ viên gạch chỉ có dính xi măng, kích thước 16 x 8 cm (Bút lục: 166-170), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đang quản lý theo hồ sơ.

Đối với những chiếc xe mô tô là tài sản của cha mẹ các bị can, các bị can sử dụng đi chơi nhưng đã sử dụng đi phạm tội nên cha mẹ các bị can không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn không tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, các bị can đã tự nguyện bồi thường 24.000.000 đồng cho Đỗ Như V. Đỗ Như V không yêu cầu gì thêm, đã tự nguyện làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Cáo trạng số 54/CTr-VKS.SS ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố các bị cáo: Lê Nhữ M; Nguyễn Hữu T; Nguyễn Hữu S; Vũ Viết Đ; Trần Trí Đvà Nguyễn Văn L, về tội *"Cố ý gây thương tích"*, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 65; Điều 91 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với các bị cáo Lê Nhữ M; Nguyễn Hữu T; Nguyễn Hữu S và Trần Trí Đức;

Xử phạt: Lê Nhữ M; Nguyễn Hữu T, mỗi bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng;

Xử phạt: Nguyễn Hữu S; Trần Trí Đức, mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 54; Điều 58; Điều 91 và Điều 100 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với các bị cáo Vũ Viết Đ và Nguyễn Văn L;

Xử phạt: Mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ và đề nghị không khấu trừ thu nhập cá nhân đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm

2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 kiếm tự chế bằng kim loại dài 73 cm, lưỡi sắc dài 50 cm, bản rộng 03 cm, lưỡi dao bị cong vênh; 01 mác tự chế có phần cán làm từ ống túp sắt dài 01 m, gắn lưỡi dao nhọn ở đầu; 01 viên gạch cốm màu xám, kích thước 21 x 9,5 cm; 01 viên gạch chỉ, kích thước 9 x 9,5 cm; ½ viên gạch chỉ có dính xi măng, kích thước 16 x 8 cm.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quĩ Nhà nước.

Các trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, đồng thời là người đại diện hợp pháp cho các bị cáo có quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo như sau:

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Lê Nhữ M:* Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn bố mẹ đã ly hôn giao Minh cho bố chăm sóc nuôi dưỡng nhưng bố bị cáo Minh hiện nay đang phải chấp hành án trong một vụ án khác,

Minh đã phải bỏ học, hiện nay chưa có việc làm đang sống lệ thuộc vào gia đình. Sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải và đã tác động gia đình đến thăm hỏi động viên và bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nhất trí về áp dụng các điều luật và tội danh như Viện kiểm sát đã đề nghị. Đề nghị HĐXX áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội và áp dụng thêm Điều 36 BLHS và xử phạt bị cáo mức án thấp nhất bằng hình thức xử phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện rèn luyện bản thân sớm trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Văn L:*

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu T: Bị hại là người có lỗi khi nhóm bị cáo chưa xâm phạm gì thì anh Vương là người bị hại đã nhảy xuống xe dùng dao, mác tự chế tấn công chém Tuấn trước và gây tổn hại cho Tuấn 10% sức khỏe. Anh Vương cũng không hề đến thăm hỏi và bồi thường gì cho Tuấn, Tuấn còn làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm cho anh Vương. Hoàn cảnh kinh tế gia đình Tuấn khó khăn bố mẹ đều là lao động tự do, Tuấn đã bỏ học, hiện nay chưa có việc làm đang sống lệ thuộc vào gia đình. Sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải và đã tác động gia đình đến thăm hỏi động viên và bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Tuấn. Đồng ý áp dụng các điều luật và tội danh như Viện kiểm sát đã đề nghị. Ngoài ra đề nghị HĐXX áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS vì Tuấn phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, gia đình bị cáo có ông nội là người có công với Nhà nước, đề nghị xử phạt bị cáo dước mức khởi điểm của khung hình phạt mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện rèn luyện bản thân sớm trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Đối với bị cáo* Nguyễn Văn Lợi: Đồng ý với các điều luật và tội danh như Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị áp dụng thêm điểm e khoản Điều 51 BLHS bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, xử phạt bị cáo mức án 12 tháng cải tạo không giam giữ và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo Nguyễn Hữu S và Vũ Viết Đ:*

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu S và bị cáo Vũ Viết Đ: Các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, các bị cáo đều dã bỏ học, hiện nay chưa có việc làm đang sống lệ thuộc vào gia đình. Sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải và đã tác động gia đình đến thăm hỏi động viên và bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đồng ý áp dụng các điều luật và tội danh như Viện kiểm sát đã đề nghị. Đề nghị HĐXX áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội và xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất bằng hình thức xử phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện rèn luyện bản thân sớm trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã

hội.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo Trần Trí Đức:*

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, đã bỏ học, hiện nay chưa có việc làm đang sống lệ thuộc vào gia đình. Sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải và đã tác động gia đình đến thăm hỏi động viên và bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đồng ý áp dụng các điều luật và tội danh như Viện kiểm sát đã đề nghị. Đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, xử phạt bị cáo mức án 18 tháng cải tạo không giam giữ và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội đối với các bị cáo. Ngoài ra có ý kiến đối đáp với quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo: Trần Trí Đức; Nguyễn Văn L, Nguyễn Hữu T, vì người bào chữa cho các bị cáo này đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS, cho rằng các bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây là không phù hợp vì giữa các bị cáo này không có mâu thuẫn, tư thù gì với người bị hại. Sau khi bị nhóm các bị cáo đuổi đánh, người bị hại đã bỏ chạy về nhà nhưng nhóm của bịc áo gồm 12 người đã thống nhát mang theo hung khí nguy hiểm là gạch để tìm đến nhà người bị hại để đánh người bị hại, mặt khác, khi gặp nhau, bị cáo Lê Nhữ M đã hô: "Thằng Vương đấy, chặn xe hắn lại" thì nhóm các bị cáo đã dùng xe moto chặn ở hai đầu nên người bị hại ở giưa và hai bên lao vào đánh nhau. Do đó, các bị cáo hoàn toàn làm chủ được hành vi của mình là phù hợp với những lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay. Vì vậy Kiểm sát viên đề nghị HĐXX không áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Trần Trí Đức; Nguyễn Văn L, Nguyễn Hữu T.

Người bào chữa cho các bị cáo: Trần Trí Đức; Nguyễn Văn L, Nguyễn Hữu T. Đề nghị giữ nguyên quan điểm áp dụng thêm e khoản 1 Điều 51 BLHS.

Người bị hại anh Đỗ Như V, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa vẫn xin miễm truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, nếu các bị cáo không được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự thì xin cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, về phần dân sự gia đình các bị cáo đã bồi thường xong nên bị hại không có yêu cầu gì khác.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, trong lời nói sau cùng các bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thấy việc làm của mình là sai trái pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo có điều kiện rèn luyện sớm trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ, khách quan, nghiêm túc các bước điều tra, truy tố theo đúng nguyên tắc tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, do đó những người tham gia tố tụng trong vụ án này không có khiếu nại gì.

[2]. Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo: Lê Nhữ M; Nguyễn Hữu T; Nguyễn Hữu S; Vũ Viết Đ; Trần Trí Đvà Nguyễn Văn L, thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các nhân chứng trong vụ án. Cụ thể: Do có mâu thuẫn với nhau từ trước, vào hồi 21 giờ ngày 28/4/2019, Lê Nhữ M đã thống nhất cùng Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hữu S, Vũ Viết Đ, Trần Trí Đức, Nguyễn Văn L và một số đối tượng khác trong nhóm, nhặt gạch ở ven đường rồi chở nhau trên 05 xe mô tô đi tìm Đỗ Như V để đánh. Khi gặp Đỗ Như V đang cầm dao, kiếm đi trên đường thuộc khu phố Châu Bình, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn thì cả hai bên lao vào đánh nhau. Lê Nhữ M, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hữu S, Vũ Viết Đ, Trần Trí Đức, Nguyễn Văn L và một số đối tượng khác trong nhóm đã dùng gạch, (việc dùng dao, kiếm tự chế là do Ngô Hữu Lượng trong nhóm của các bị cáo giật được từ anh Đỗ Như V là người bị hại trong vụ án đánh anh Đỗ Như V), gây tổn hại 11% sức khỏe cho anh Vương.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn quyết định truy tố các bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án "Cố ý gây thương tích" có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã sử dụng công cụ, phương tiện phạm tội là hung khí nguy hiểm như gạch (kiếm, mác tự chế là lấy được của người bị hại) cố ý trực tiếp gây tổn hại cho người bị hại anh Đỗ Như V mất 11% sức khỏe. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân, làm mất tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn dân cư, nên cần phải có đường lối xử lý nghiêm minh, trừng phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra để các bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt không có tiền sự, không có tiền án, khi phạm tội đều là người chưa thành niên mới từ đủ 16 tuổi dưới 18 tuổi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đều đã bỏ học, chưa có nghề nghiệp, hiện nay sống chủ yếu lệ thuộc vào gia đình. Nguyên nhân dẫn đến các bị cáo có hành vi phạm tội là do trong thời gian Trần Trí Năm, là bạn của nhóm Lê Nhữ M học tại trường phát thanh và truyền hình tại phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, thường bị nhóm của anh Đỗ Như V gây sự đánh. Minh đã nhiều lần đến trường truyền thanh để giải quyết mâu thuẫn giữa Vương và Năm nhưng không được thì dẫn đến tối ngày 28/4/2019 trong lúc đi chơi ở đường Hồ Xuân Hương, thành phố

Sầm Sơn, Minh đã tình cờ nhìn thấy anh Vương, bị cáo Minh đã đi xe vượt lên đầu xe của anh Vương bị anh Vương dùng chân đạp vào xe của Minh để đi vượt qua xe Minh, Minh đã thống nhất cả nhóm gồm 12 người lùa đuổi theo anh Vương, khi lùa tìm gặp được anh Vương, nhóm của bị cáo đã chặn đầu xe của anh Vương, anh Vương nhảy xuống xe cầm mác, kiếm tự chế đang cuộn ở trong áo chống nắng lao lại đạp Nguyễn Thừa Quốc Việt, là người làm chứng trong vụ án ngã xuống đường đồng thời cầm kiếm, mác chém 01 (một) nhát trúng vào lưng và 01 (một) nhát trúng vào vùng đầu bên trái của bị cáo Nguyễn Hữu T, gây hậu quả cho bị cáo Tuấn 10% sức khỏe, anh Vương bị nhóm của bị cáo dùng gạch,(Ngô Hữu Lượng, là người trong nhóm của các bị cáo giật được kiếm, mác tự chế của anh Vương chém), gây tổn hại 11% sức khỏe cho anh Vương.

Quá trình phạm tội các bị cáo đã có sự thống nhất với nhau mang theo gạch đi tìm anh Vương đánh, nhưng không có sự phân công vai trò gì, một số bị cáo phạm tội ở vai trò đồng phạm giúp sức giản đơn, gạch là do các bị cáo nhặt ở ven đường và nhặt tại nơi sảy ra hiện trường vụ án; kiếm và mác tự chế là của người bị hại. Sau khi phạm tội các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái pháp luật và đã tác động gia đình đến động viên thăm hỏi và khắc phục hậu quả bồi thường chi phí thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại. Ngoài ra bị cáo Tuấn còn có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị hại anh Đỗ Như V. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại anh Đỗ Như V có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và đề nghị xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng:

Đối với bị cáo Lê Nhữ M: Do có mâu thuẫn với anh Đỗ Như V từ trước, nên khi nhìn thấy anh Vương, Minh đã có hành vi đi xe vượt lên đầu xe của anh Vương gây nên sự ức chế cho anh Vương, anh Vương bỏ chạy. Minh đã thống nhất cả nhóm đi tìm anh Vương để đánh, khi nhìn thấy anhVương, Minh đã hô: "Thằng Vương đấy, chặn xe hắn lại" rồi quay xe mô tô lại chặn phía sau xe của anh Vương, Minh nhặt gạch bên đường ném, dùng chân đạp trúng vào cẳng tay phải của anh Vương. Nguyên nhân dẫn đến các bị cáo khác trong vụ án này có hành vi phạm tội là do bị cáo Minh gây ra. Vì vậy bị cáo Minh cần xét ở vai trò thực hiện hành vi phạm tội cao hơn và phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác là cần thiết.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu T, có hành vi chạy vào ôm và kéo anh Vương ngã ngửa xuống đống cát và cầm viên gạch cạnh đống cát đập vào đầu, mặt trước, mặt ngoài cẳng tay phải, dùng chân, tay đấm đá vào mang tai trái của anh Vương. Như vậy có thể thấy rằng bị cáo Tuấn thực hiện hành vi phạm tội tích cực hơn các bị cáo khác nên cần xét ở vai trò cao hơn các bị cáo còn lại trong vụ án là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu S, có hành vi cầm viên gạch gần đống cát ném trúng vào ngực và cầm viên gạch đập vào tay trái của Đỗ Như V. Như vậy có thể thấy rằng bị cáo Sơn thực hiện hành vi phạm tội chỉ đứng sau bị cáo Minh và bị cáo Tuấn là có căn cứ.

Các bị cáo còn lại gồm: Vũ Viết Đ; Trần Trí Đức; Nguyễn Văn L, do không làm chủ được bản thân, khi nghe bị cáo Lê Nhữ M thống nhất đi tìm anh Vương để đánh, các bị cáo đều đồng ý, khi tìm gặp được anh Vương thì cả hai nhóm cầm hung khí lao vào đánh nhau. Vũ Viết Đ cầm gạch ném, dùng chân đá vào cùi trỏ tay trái của anh Vương; Trần Trí Đcầm viên gạch ném vào mặt của anh Vương; Nguyễn Văn L dùng tay chân đánh ôm giữ Vũ Mạnh Hoà là bạn của anh Vương để cho nhóm của bị cáo tiếp tục đánh anh Vương. Các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội ở vai đồng phạm giúp sức ngang nhau và phải chịu mức hình phạt ngang nhau là cần thiết.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, có nơi cư trú rõ ràng, người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và xin cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất. Các bị cáo đều là người chưa thanh niên phạm tội, nên cần căn cứ thủ tục đặc biệt và áp dụng nguyên tắc xử lý hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội để xem xét đến trách nhiệm hình sự của từng bị cáo khi lượng hình để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Đối với bị cáo Lê Nhữ M, chỉ cần xử ở mức khởi điểm của khung hình phạt, xử các bị cáo khác còn lại trong vụ án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt mà không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại anh Đỗ Như V không có yêu cầu gì khác nên miễn xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 kiếm tự chế bằng kim loại dài 73 cm, lưỡi sắc dài 50 cm, bản rộng 03 cm, lưỡi dao bị cong vênh; 01 mác tự chế có phần cán làm từ ống tuýt sắt dài 01 m, gắn lưỡi dao nhọn ở đầu; 01 viên gạch cốm màu xám, kích thước 21 x 9,5 cm; 01 viên gạch chỉ, kích thước 9 x 9,5 cm; ½ viên gạch chỉ có dính xi măng, kích thước 16 x 8 cm, xử lý theo qui định của pháp luật.

- Đối với những chiếc xe mô tô là tài sản của gia đình của các bị cáo, các bị cáo sử dụng đi chơi nhưng đã sử dụng vào việc phạm tội gia đình các bị cáo không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn không tạm giữ nên miễn xét.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều dưới 18 tuổi là người chưa thành niên phạm tội, chưa có việc làm, hiện nay sống chủ yếu lệ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 91; điều 98; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với bị cáo Lê Nhữ M.

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 91; điều 98; khoản 1 khoản 2 Điều 65; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với các bị cáo Nguyễn Hữu T và Nguyễn Hữu S .

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 91; 98; 100; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Vũ Viết Đ; Trần Trí Đức; Nguyễn Văn L.

- Điều 61; Điều 62; điểm o khoản 1 Điều 73 và Điều 331; Điều 333; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Nhữ M; Nguyễn Hữu T; Nguyễn Hữu S; Vũ Viết Đ; Trần Trí Đức; Nguyễn Văn L, phạm tội: *"Cố ý gây thương tích".*

Xử phạt: Lê Nhữ M, 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Nhữ M, cho UBND phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T, 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T, cho UBND phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Nguyễn Hữu S, 15 tháng, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu S, cho UBND phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt: Vũ Viết Đ, 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày UBND phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. (không khấu trừ thu nhập cá nhân đối với bị cáo).

Xử phạt: Trần Trí Đức, 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày UBND phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. (không khấu trừ thu nhập cá nhân đối với bị cáo).

Xử phạt: Nguyễn Văn L, 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày UBND phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. (không khấu trừ thu nhập cá nhân đối với bị cáo).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Những người được hưởng án treo nếu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi án hình sự.

Những bị cáo xử phạt cải tạo không giam giữ thì thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày chính quyền địa phương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 kiếm tự chế bằng kim loại dài 73 cm, lưỡi sắc dài 50 cm, bản rộng 03 cm, lưỡi dao bị cong vênh; 01 mác tự chế có phần cán làm từ ống tuýt sắt dài 01 m, gắn lưỡi dao nhọn ở đầu; 01 viên gạch cốm màu xám, kích thước 21 x 9,5 cm; 01 viên gạch chỉ, kích thước 9 x 9,5 cm; ½ viên gạch chỉ có dính xi măng, kích thước 16 x 8 cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo qui định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo Lê Như M; Nguyễn Hữu T; Nguyễn Hữu S; Vũ Viết Đ; Trần Trí Đức; Nguyễn Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- UBND phường Bắc Sơn;
- UBND phường Trường Sơn;
- UBND phường Trung Sơn;
- UBND phường Quảng Tiến;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thuyên